

Hướng dẫn soạn bài **Chương trình địa phương (phần tiếng Việt)** Sách giáo khoa Ngữ Văn lớp 8 tập 2 được trình bày ngắn gọn, chi tiết nhất dưới đây để các em hiểu rõ hơn về bài học này, từ đó chuẩn bị tốt cho tiết học tới.

Soạn Câu 1 trang 145 SGK Ngữ Văn 8 tập 2

Các từ ngữ xưng hô địa phương trong đoạn trích trên:

- a, U – cách xưng hô của địa phương nhằm gọi mẹ.
- b, Từ "mợ"- cách xưng hô của một số gia đình trung lưu ở thành thị thời Pháp thuộc, không phải từ toàn dân, không phải từ địa phương.

Soạn Câu 2 SGK Ngữ Văn lớp 8 tập 2 trang 145

Một số từ ngữ xưng hô mang sắc thái riêng của địa phương mình và những địa phương khác mà em biết, ví dụ:

- Đồng bằng Bắc Bộ: thầy u (bố mẹ).
- Vùng trung du Bắc Bộ: bá (bác gái), bầm (mẹ).
- Vùng Trung Trung Bộ: eng (anh), mệ (bà), mi (mày).

Soạn Câu 3 trang 145 sách giáo khoa Ngữ văn 8 tập 2

Các từ xưng hô địa phương thường chỉ dùng trong phạm vi giao tiếp hẹp (trong vùng địa phương) và không dùng trong hoàn cảnh giao tiếp có tính chất nghi thức.

Soạn Câu 4 trang 145 SGK Ngữ văn lớp 8 tập 2

STT	Từ ngữ toàn dân	Từ ngữ dùng ở địa phương em
1	Bố	Bố/cha
2	Mẹ	Mẹ
3	Ông nội	Ông/ ông nội
4	Ông ngoại	Ông vải
5	Bác (anh trai của cha)	Bác

6	Bác gái (vợ anh trai của cha)	Bác
7	Chú	Chú

CLICK NGAY vào **TẢI VỀ** dưới đây để download hướng dẫn soạn văn Chương trình địa phương (phần tiếng Việt) Sách giáo khoa Văn lớp 8 tập 2 trang 145 file word, pdf hoàn toàn miễn phí.